

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 10-TC/VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 1977

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc lập dự toán ngân sách Nhà nước năm 1978 và kế hoạch tài chính 5 năm 1976-1980

Thi hành chỉ thị số 212-TTg ngày 15/5/1977 và Chỉ thị số 286-TTg ngày 14/7/1977 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch Nhà nước và ngân sách Nhà nước năm 1978 và kế hoạch tài chính 5 năm 1976-1980, Bộ Tài chính hướng dẫn dưới đây cách tính, giao và sử dụng các chỉ tiêu chất lượng về tài chính, phương pháp lập kế hoạch tài chính 1976-1980 và lập dự toán ngân sách Nhà nước năm 1978.

1. Cách tính, giao và sử dụng chỉ tiêu chất lượng về tài chính.

Đây là những chỉ tiêu tổng hợp bằng tiền thể hiện hiệu quả sản xuất, kinh doanh của từng xí nghiệp, từng ngành, căn cứ vào vốn sản xuất và số lao động hiện có của từng đơn vị. Nhưng chỉ tiêu này phải tính toán trên cơ sở đặc điểm sản xuất, kinh doanh của từng ngành. Qua bước đầu bàn bạc với các Bộ chủ quản, Bộ Tài chính đã giao các chỉ tiêu chất lượng về tài chính sau đây :

a) Đối với các ngành sản xuất :

- Tích lũy tiền tệ nộp ngân sách Nhà nước trên 1.000đ vốn sản xuất, trong đó : trên 1000đ tài sản cố định.
- Tích lũy tiền tệ nộp ngân sách Nhà nước trên 1 công nhân viên sản xuất.

b) Đối với các ngành lưu thông, phân phối và phục vụ như : lương thực, bưu điện ...:

- Doanh thu trên một công nhân viên sản xuất
- Chi phí trên 1000đ doanh thu
- Tích lũy tiền tệ nộp ngân sách trên 1000đ vốn sản xuất trong đó: tích lũy tiền tệ nộp ngân sách trên 1000đ tài sản cố định.

Đối với các ngành, các xí nghiệp do địa phương quản lý, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố dựa vào các chỉ tiêu chất lượng đã được xác định bước đầu đối với các ngành (có bảng tổng hợp kèm theo) để tính toán các chỉ tiêu chất lượng về tài chính để giao cho các ngành, các xí nghiệp. Yêu cầu về tài chính từ nay đến năm 1980 đối với các ngành, xí nghiệp ở phía Bắc là phải phấn đấu nhanh chóng trở lại và vượt những mức đã đạt được trước đây về tích lũy tiền tệ và hiệu quả sử dụng vật tư, lao động, tiền vốn. Đối với các ngành, các xí nghiệp ở phía Nam cần chọn mức cao nhất đã đạt được trong 2 năm 1976 hoặc 1977 làm mốc và tìm biện pháp để ngày càng nâng cao hiệu quả sử dụng tiền vốn, vật tư, lao động.

Các chỉ tiêu chất lượng về tài chính trên đây được tính toán căn cứ vào kết quả:

- Xác định vốn sản xuất (nguyên giá tài sản cố định gồm vốn ngân sách cấp, vốn vay ngân hàng Nhà nước và vốn lưu động không kể phần vốn vay của Ngân hàng Nhà nước) hiện có của từng ngành trực thuộc các Bộ, Tổng cục.
- Xác định số lao động hiện có của từng ngành trực thuộc các Bộ, Tổng cục.
- Xác định yêu cầu về tích lũy tiền tệ nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào các chỉ tiêu trên, mỗi ngành sản xuất, kinh doanh cần tìm ra những biện pháp để thực hiện vượt mức yêu cầu, bao gồm :

- Những biện pháp về huy động tài sản cố định hiện có của xí nghiệp dựa vào sử dụng và tính khấu hao cơ bản. Trường hợp xí nghiệp có tài sản cố định chưa cần dùng hoặc không cần dùng phải báo cáo lên cấp trên để điều động sử dụng. Chỉ có những tài sản cố định được Chính phủ cho phép tạm giữ thì xí nghiệp mới không tính khấu hao cơ bản (thông tư số 260 - TTg ngày 20/6/1977 của Thủ tướng Chính phủ); và không tính vào số vốn cố định đòi hỏi phải có hiệu quả theo định mức.
- Biện pháp về tăng vòng quay vốn lưu động, mở rộng sử dụng vốn vay Ngân hàng Nhà nước, giải phóng vật tư ứ đọng, thanh toán nợ chiếm dụng;
- Những biện pháp về tổ chức và sử dụng hợp lý các loại lao động hiện có của xí nghiệp nhằm tăng thêm sản phẩm, mở rộng và tăng thêm các hoạt động dịch vụ tăng thu nhập cho công nhân viên, đồng thời tăng thêm tích lũy tiền tệ.

- Những biện pháp về giảm tiêu hao vật chất, tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh, hạ giá thành sản phẩm, hạ phí lưu thông...

Mỗi biện pháp trên đều dẫn đến kết quả nhất định làm tăng tích lũy tiền tệ (tăng từ số) hoặc làm giảm vốn sử dụng của kỳ kế hoạch so với kỳ báo cáo (giảm mẫu số) nhằm đạt và vượt mức yêu cầu của Nhà nước đã giao.

Mỗi xí nghiệp, mỗi ngành, mỗi cấp cần sử dụng các chỉ tiêu chất lượng về tài chính như nói trên để kiểm tra việc kế hoạch hoá cũng như việc thực hiện các yêu cầu của Nhà nước về hiệu quả sử dụng vốn, về mức huy động tích lũy tiền tệ, về kết quả lao động của từng ngành, từng địa phương, từng đơn vị, từng công nhân viên sản xuất, đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng đem lại kết quả to lớn hơn trước.

2. Phương pháp lập kế hoạch tài chính 1976-1980

Theo chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các ngành, các xí nghiệp phải lập kế hoạch tài chính 5 năm 1976-1980 song song với việc lập kế hoạch kinh tế 5 năm.

Phương pháp kế hoạch hoá tài chính 1976 - 1980 cũng căn cứ vào kế hoạch kinh tế kỹ thuật và cũng áp dụng những phương pháp kế hoạch hoá hằng năm đã được hướng dẫn tại quyết định số 302-TTg ngày 7/7/1976 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tác động tích cực đến kế hoạch kinh tế kỹ thuật, đảm bảo chi phí ít nhất và đem lại kết quả cao nhất.

Ngoài ra, việc tính toán các chỉ tiêu kế hoạch tài chính 5 năm cần đảm bảo so sánh được giữa nhiều năm, nên cần có sự tính toán quy đổi đồng nhất các chỉ tiêu của kỳ kế hoạch : những điều kiện phổ biến cần tính toán quy đổi của kỳ kế hoạch là : giá cả và chế độ tài chính. Để có giá cả so sánh được giữa nhiều năm trong kỳ kế hoạch và giữa các kỳ kế hoạch 5 năm, cần thiết phải xác định giá cả được dùng để kế hoạch hoá tài chính là giá cả chỉ đạo hiện hành của Nhà nước, trên cơ sở đó tính toán loại trừ các yếu tố làm thay đổi giá cả gây ảnh hưởng đến tích lũy tiền tệ do : Nhà nước có quyết thay đổi giá bán vật tư hàng hoá, bù giá, bán giá cao, thay đổi giá cước vận tải... trong các thời kỳ cần so sánh với kỳ kế hoạch.